

Số: 3942/QĐ-HVBCTT-ĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện
của sinh viên đào tạo trình độ đại học hệ chính quy
tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Điều 11, Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

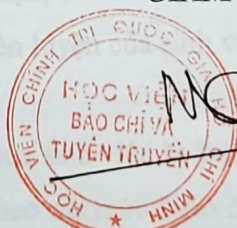
Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Trưởng các khoa đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và sinh viên hệ đại học chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc học viện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC 



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

QUY ĐỊNH

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TẠI HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - HVBC TT ngày /10/2017
của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, sau đây gọi chung là Quy định rèn luyện, bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung xử lý kỷ luật sinh viên; phân loại kết quả và quy trình đánh giá kết quả rèn luyện; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá; quy định về việc cho sinh viên nghỉ học, ngừng học.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền (sau đây gọi tắt là Học viện) hệ chính quy tập trung 4 năm, hệ 2 năm.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được thể hiện tại quy định này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị có liên quan trong Học viện tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của từng sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập.
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Học viện.
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng.
- đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Học viện hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100, được phân chia theo mức cụ thể cho từng mặt nội dung đánh giá.

Chương II CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 4. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (tối đa 20 điểm)

TT	Nội dung đánh giá	Số điểm tối đa
1	<p><i>Ý thức học tập và tính tích cực trên lớp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi học đầy đủ, đúng giờ, thực hiện đúng quy chế kiểm tra và thi, thực hiện đúng kế hoạch học tập, có ý thức tự học và chuẩn bị đủ các yêu cầu học tập của giáo viên - Tham gia đề tài khoa học sinh viên cấp bộ: <ul style="list-style-type: none"> + Đạt giải nhất + Đạt giải nhì + Đạt giải ba hoặc giải khuyến khích - Tham gia đề tài khoa học sinh viên cấp Học viện: <ul style="list-style-type: none"> + Đạt loại xuất sắc + Đạt loại khá - Có ý thức vươn lên trong học tập, kỳ sau có kết quả cao hơn kỳ trước từ 0.5 điểm trở lên 	<p>13</p> <p>5</p> <p>7</p> <p>5</p> <p>3</p> <p>4</p> <p>2</p> <p>1</p>
2	<p><i>Kết quả học tập:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có điểm trung bình học kỳ < 4 (F) - Có điểm trung bình học kỳ từ 4 đến 5,4 (D) - Có điểm trung bình học kỳ từ 5,5 đến 6,9 (C) - Có điểm trung bình học kỳ từ 7,0 đến 8,4 (B) - Có điểm trung bình học kỳ từ 8,5 đến 10 (A) 	<p>7</p> <p>0</p> <p>0</p> <p>2</p> <p>4</p> <p>7</p>

Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Học viện (tối đa 25 điểm)

TT	Nội dung đánh giá	Số điểm tối đa
1	Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:	10
	- Ý thức chấp hành các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo	5
	- Ý thức chấp hành các văn bản của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.	5
2	Ý thức chấp hành nội quy, quy chế của Học viện:	15
	- Thực hiện tốt văn hóa học đường.	3
	- Thực hiện nghiêm túc Quy chế nội trú hoặc Quy chế ngoại trú	3
	- Thực hiện tốt các quy định của khoa, các phòng, ban chức năng, đóng học phí đúng hạn.	3
	- Có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản, cây xanh, vườn hoa và vệ sinh môi trường trong Học viện.	3
	- Thực hiện tốt Quy định giữ gìn trật tự, an ninh, an toàn trong Học viện.	3

Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm)

TT	Nội dung đánh giá	Số điểm tối đa
	- Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, xã hội do Học viện, Đoàn trường và khoa tổ chức.	5
	- Tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa, thể thao, văn nghệ do Học viện, Đoàn trường và khoa tổ chức.	5
	- Tích cực tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	5
	- Hằng hái tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	5

Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 25 điểm)

<i>TT</i>	<i>Nội dung đánh giá</i>	<i>Số điểm tối đa</i>
	- Chấp hành tốt và tích cực tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	10
	- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	5
	- Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.	5
	- Có quan hệ đúng mực trong lớp, trong trường, có tinh thần đoàn kết, hòa hợp tập thể; Sẵn sàng giúp đỡ bạn bè trong học tập và trong cuộc sống.	5

Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (tối đa 10 điểm)

<i>TT</i>	<i>Nội dung đánh giá</i>	<i>Số điểm tối đa</i>
	- Có ý thức, tinh thần, thái độ tốt, uy tín và hiệu quả công việc cao đối với sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong Học viện.	3
	- Có kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong Học viện, hoàn thành tốt nhiệm vụ:	
	+ BCH Đoàn trường, Bí thư liên chi, Bí thư chi đoàn, Lớp trưởng, Lớp phó.	3
	+ BCH liên chi, BCH chi đoàn, Tổ trưởng.	2
	- Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Học viện.	1
	- Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.	1

Chương III
PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ
VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện

<i>TT</i>	<i>Điểm rèn luyện</i>	<i>Xếp loại</i>
1	Đạt 90 - 100 điểm	Xuất sắc
2	Đạt 80 đến dưới 90 điểm	Tốt
3	Đạt 65 đến dưới 80 điểm	Khá
4	Đạt 50 đến dưới 65 điểm	Trung bình
5	Đạt 35 đến dưới 50 điểm	Yếu
6	Dưới 35 điểm	Kém

Điều 10. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

9. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Từng sinh viên căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện, ưu khuyết điểm của bản thân, tự đánh giá điểm chi tiết theo mẫu quy định.

2. Cố vấn học tập tổ chức họp lớp có sự tham gia của Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn và đảm bảo có ít nhất 90% sinh viên tham gia, tiến hành bình xét và biểu quyết thông qua điểm rèn luyện của từng sinh viên. Kết quả đánh giá, phân loại phải được trên 50% ý kiến đồng ý trong tổng số sinh viên của lớp và có biên bản kèm theo.

3. Cuối mỗi kỳ học, năm học, Đoàn Thanh niên Học viện, Ban Quản lý Đào tạo, Phòng Công tác chính trị, Phòng Quản lý Ký túc xá, Trung tâm Thông tin - Khoa học... lập danh sách sinh viên có thành tích đề nghị thưởng điểm rèn luyện hoặc danh sách sinh viên vi phạm các quy định đề nghị phạt điểm rèn luyện gửi về khoa chủ quản. Đây là những căn cứ để Hội đồng Thi đua khen

thưởng và Kỷ luật sinh viên khoa tham khảo đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

4. Hội đồng Thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên khoa có trách nhiệm xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trong khoa. Hội đồng khoa căn cứ biên bản đề nghị của các lớp sinh viên và quy chế hiện hành, các văn bản khen thưởng, kỷ luật sinh viên, xác định kết quả rèn luyện của từng sinh viên. Lập danh sách gửi lên Hội đồng Thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên Học viện qua Thường trực Hội đồng (Phòng Quản lý hoạt động dạy và học - Ban Quản lý Đào tạo).

5. Hội đồng Thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên Học viện tổ chức họp, xem xét các báo cáo, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của Hội đồng Thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên khoa và gửi văn bản đề nghị Giám đốc Học viện ra quyết định công nhận.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Học viện ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên và chấm dứt hoạt động khi Hội đồng gửi văn bản đề nghị Giám đốc Học viện ban hành Quyết định công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên.

2. Hội đồng cấp Học viện

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp Học viện do Giám đốc Học viện ký Quyết định thành lập.

b) Thành phần Hội đồng cấp Học viện bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: do Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Học viện được ủy quyền đảm nhận.

- Thường trực Hội đồng: do Trưởng ban Quản lý Đào tạo đảm nhận.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng (ban) có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên và Hội sinh viên cấp Học viện.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Học viện:

- Tư vấn giúp Giám đốc Học viện xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Học viện.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trường khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Giám đốc Học viện công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trường khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trường khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trường khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trường khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác sinh viên; giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập; đại diện Liên chi đoàn thanh niên; Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trường khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập của từng lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trường khoa công nhận.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CHO SINH VIÊN NGHỈ HỌC, NGỪNG HỌC

Điều 13. Quy định về cấp giấy phép nghỉ học cho sinh viên

- Khoa chủ quản được cho phép nghỉ học từ 01 đến 03 ngày (kể cả thời gian lên lớp và thời gian tự nghiên cứu). Giấy phép phải có ý kiến của ban cán sự lớp, cố vấn học tập và của trưởng khoa.

- Nghỉ từ 4 ngày trở lên phải có ý kiến của ban cán sự lớp, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, trưởng khoa chủ quản và được Giám đốc Học viện cho phép (giấy phép theo mẫu chung của Học viện).

Điều 14. Những trường hợp được nghỉ học:

- Đã có giấy phép như quy định ở Điều 13.

- Có giấy xác nhận ốm của phòng Y tế Học viện hoặc bệnh viện.

- Những trường hợp có thể nghỉ học và báo cáo sau:

+ Bị tai nạn

+ Bị cấp cứu

Những trường hợp này phải thông báo nhanh nhất cho ban cán sự lớp, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, Khoa chủ quản, Ban Quản lý Đào tạo biết, kèm theo hồ sơ giấy xác nhận của nơi điều trị.

+ Trường hợp bố, mẹ, vợ (chồng), con bị tai nạn hoặc ốm đau phải cấp cứu, sinh viên thông báo cho ban cán sự lớp, khoa chủ quản, Ban Quản lý Đào tạo và sau đó phải có giấy xác nhận của nơi điều trị về trường hợp ốm đau hoặc tai nạn, cấp cứu.

+ Trường hợp bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh em ruột qua đời, sinh viên phải báo cáo cho Ban cán sự lớp, Khoa chủ quản, Ban Quản lý Đào tạo. Thời gian nghỉ học tối đa không quá 5 ngày. Trường hợp đặc biệt, Giám đốc Học viện sẽ xem xét quyết định.

Tất cả các trường hợp nghỉ học trái với những điều quy định trên đây đều thuộc diện nghỉ học không phép.

Điều 15. Những trường hợp cho ngừng tiến độ học tập:

Áp dụng theo Quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 16. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Sinh viên và tập thể sinh viên có quyền khiếu nại lên khoa chủ quản, các phòng, ban chức năng hoặc Giám đốc Học viện nếu thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng. Hội đồng thi đua khen thưởng kỷ luật sinh

viên của khoa hoặc của Học viện khi nhận được đơn khiếu nại của sinh viên và tập thể sinh viên, có trách nhiệm giải quyết, trả lời cho sinh viên và tập thể sinh viên, chậm nhất là 3 ngày sau khi nhận được đơn.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Học viện kí ban hành Quy định này; giao Ban Quản lý Đào tạo làm đơn vị thường trực phối hợp với các đơn vị chức năng của Học viện thực hiện Quy định này; hằng năm, kiểm tra, đánh giá và sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với điều kiện, phạm vi của Học viện.
2. Kết thúc mỗi năm học, Học viện tổ chức đánh giá, tổng kết và báo cáo công tác thực hiện Quy định này về Bộ Giáo dục và Đào tạo và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh./.

GIÁM ĐỐC *Nam*



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

KHOA:

Hà Nội, ngày tháng năm.....

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
HỌC KỲ.....; NĂM HỌC.....-**

Họ và tên:

Lớp:

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Tự đánh giá	Đánh giá của lớp
1. Đánh giá ý thức tham gia học tập	20		
2. Đánh giá ý thức chấp hành nội quy, quy chế của Học viện, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước	25		
3. Đánh giá ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	20		
4. Đánh giá ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng	25		
5. Đánh giá ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện	10		
Tổng số điểm	100		

1. Tự đánh giá xếp loại:
2. Đánh giá xếp loại của lớp
3. Khen thưởng trong kỳ học, năm học (điểm cộng):
4. Kỷ luật trong kỳ học, năm học (điểm trừ):

Lớp trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Sinh viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

KHOA:

LỚP:

Hà Nội, ngày tháng năm.....

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Học kỳ: ; Năm học:

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI
1			
2			
3			
4			
5			
...			

LỚP TRƯỞNG

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG TĐKT-KLSV**